**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**

**Năm thứ 43**

***Công Bình – Bác ái – Từ Bi***

**KINH**

**BÌNH MINH ĐỆ NHẤT**

**THU MẬU THÂN (1968)**

**Cao Đài Thống Nhứt**

**Giáo Hội Trung Ương**

**Ban Hành**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Năm Đạo thứ 43

TỪ BI - BÁC ÁI - CÔNG BÌNH

# KINH

# BÌNH MINH ĐỆ NHỨT

CAO ĐÀI THỐNG NHỨT

GIÁO HỘI TRUNG ƯƠNG BAN HÀNH

Ban hành đầu THU MẬU THÂN

1968

### LỜI GIỚI THIỆU

Quyển Kinh BÌNH MINH ĐỆ NHỨT, đã được xuất bản đầu thu Mậu Thân, do Ơn Trên sắc lịnh. Tả Kinh vào ngày 18.02 năm Mậu Thân (16.03.1968) tại Huờn Cung Đàn (Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt).

Hoàn Kinh vào ngày 16.03 âl, tại Hòa Đồng Tôn Giáo (Phú Lâm).

Xong quyển Kinh BÌNH MINH Thiêng Liêng dạy đem cất chờ sang Thu sẽ ban hành ấn tống. Ngày rằm tháng 7 Mâụ Thân Đàn Tuất thời tại Hoà Đồng, Ơn Trên sắc lịnh cho Giáo Hội đem in thành quyển đặng phổ biến.

Quyển Kinh này do Đức Chí Tôn triệu tập gồm có: Tam Giáo, Tứ Thánh, Tam Trấn, cùng các vị Chơn Tiên, ngự cơ Tá bút, dạy đời lo tu chỉnh đạo mầu hầu cứu cánh nhơn sanh tránh qua cơn xáo trộn của Tâm linh.

Chúng tôi được hân hạnh xem qua nội dung của quyển Kinh mà Ơn Trên để Thánh tựa là BÌNH MINH. Hai chữ BÌNH MINH có nghĩa là: Hừng sáng, giai đoạn đen tối sắp qua, BÌNH MINH sẽ đánh dấu một khúc quanh của lịch sử Đạo, Kỳ Ba Phổ Độ.

Một ánh sáng của nền chơn lý soi rọi, gieo rắc vào các nẻo âm u của thế hệ.

Kinh Bình Minh ra đời, giữa lúc hỗn loạn phong ba chúng tôi có cảm tưởng là chiếc bát nhã đò đang vượt muôn làn sóng nước trùng dương bão táp, ra khơi để tận độ cứu vớt nhơn sanh trong cơn điêu đứng.

Mong quý vị Đạo tâm nên xem qua và ý thức lãnh hội lời khuyến giáo trong quyển BÌNH MINH là một món ăn tinh thần bất diệt mà Ơn Trên đã ban ân lành chan rưới cho thế gian hạnh hưởng trong thời kỳ Hạ ngươn mạt pháp.

Vầng Thái Dương sẽ hừng sáng, ánh hào quang chiếu điệu vào nẻo mê đồ phá tan sự âm u đen tối trong tư kỷ cá nhơn của dục vọng.

Nhường lối cho nền Tân Dân Minh Đức triển khai, theo luật tuần hoàn Châu nhi phục thỉ.

Hết suy tới thạnh, hết tối đến sáng, hết nguơn điêu tàn sang nguơn tái tạo.

Đó là cơ dĩ định của máy Càn Khôn.

Rất mong thay !

CAO ĐÀI THỐNG NHỨT

GIÁO HỘI TRUNG ƯƠNG

CẨN BÚT

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO

THÁNH TỰA

❖ ***18.02 M.Thân***

THI

THANH Thanh nhựt nguyệt chiếu trùng Thiên,

PHONG võ danh lưu hạ thế tiền;

ĐỒNG đạo tiếp nghinh ban Thánh bửu,

TỬ lai báo hỷ lịnh Hoàng Thiên.

Tiểu Thánh mừng Chư Thiên mạng Tam ban đàn tiền, đắc lịnh tiếp khai; Chiếu sắc Mẫu Từ triệu Ngũ sắc Tường Vân. Năm vị thay mặt đến bửu điện trung đàn hầu lịnh.

Khi tiếp lịnh Nam, Nữ Tam ban đều tọa vị bế quan để tiếp lằn điển quang của Từ Phụ ban bố nghe. Khi tiếp lịnh, ba hồi chuông tỏ lòng kính trọng.

Vậy Tiểu Thánh báo đàn, tiếp lịnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

Ngoạn cảnh trần gian xuất chiết vương,

Nữ thai cẩm tú điểu phi thường;

Phật năng nhơn xuất trung kỳ bổn,

Tôn Giáo hoằng khai độ tứ phương.

NGÃ NGUƠN THỈ THIÊN TÔN CHƯỞNG GIÁO, mừng chư hiền đồ.

Giờ chót Chư hiền đồ được tiếp nghinh Long giá ban hành Thánh Tựa. Tôn Sư vận dụng báo đàn để Phật Tiên ngự thế hoàn thành kinh bửu.

Vậy Tôn Sư xuất ngoại, tiếp lịnh Từ Phụ hạ trần. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ TÁ DANH CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG.

Thầy các con ! Cha linh hồn, mừng chung các trẻ. Vậy các con an tọa định thần nghe Thầy ban sắc.

Này các con ! Các con có biết Thầy lao khổ vì các con chăng ? Đạo bất quá nhơn tâm chi sở dục, mà các con buồn trách đến Thầy.

Nay giờ chót, Thầy ban cho các con Quyển Kinh”BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO". Các con tầm nội dung chơn lý mà thừa hành. Các con vẫn biết: Lời xưa Thầy đã tiên tri:”*Đạo không thành, tiên tri phải hoại, Đạo không thành là tại các con”.*

Nay, Thầy ban cho các con ân huệ tại trần, những con đã thừa hành sứ mạng.

Các con đã biết: giữa thời cuộc phong ba trào lưu chinh đồ, đó là bởi máy Thiên Cơ. Thầy ước mong cho các con: Từ đây đã thẳng vào đường quang minh chánh đại thì mới mong hấp thụ nơi cõi hư linh. Chữ”BÌNH”là giữa lúc sáng khai mối đạo, con đang gặp buổi thạnh hành, sau sắp chinh nghiêng, rồi sẽ đến lúc huờn nguyên nhứt bổn. Bởi câu:

"Chơn giả nan phân vô thế lộ,

Công hành đa thiểu vị nhơn cao.”

Chữ”MINH”có nghĩa là:”Thanh Phong Nguyệt chiếu Cơ Quang đại, yểu yểu chơn như bất khả truyền".

Vậy giờ chót, Thầy giải bày Thánh Tựa, sau Chư Tiên lai đàn diễn tả. Các con tiếp lịnh Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

NGUƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư báo đàn, tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

Thông lý cơ quan mối đạo Cao,

Thiên nhiên dĩ định có sai nào;

Giáo dân chủng loại xem buồn bã,

Chủ một Tiên Ông hỏi mấy màu.

Mừng chư hiền đồ.

BÀI

Ngồi động báu xem kinh chơn Thánh,

Lại phút đâu lịnh Thánh chỉ truyền;

Tá cơ giáng bút đàn tiền,

Phê kinh Đại Đạo sĩ hiền khá xem.

Lão ngao ngán đỏ đen thế sự,

Thuở Phong Thần đôi chữ rạnh bia;

Hữu căn mau trở lộn về,

Vô duyên quanh quẩn tư bề khổ thân.

Đạo kinh sám muôn phần bày tỏ,

Ngán cho đời chẳng có tuân theo;

Quá giang chưa khỏi buông lèo,

Đắm chìm bể ái, nước bèo linh đinh.

Nay mừng gặp BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO,

Chỉ con đường chánh giáo năng tu;

Từ đây liên tiếp mùa Thu,

Thạnh hành Đạo Đức đường tu vững vàng.

Tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

Bình định nhơn tâm dụng pháp mầu,

Minh truyền thế giới luyện đơn châu;

Đại đồng chủ nghĩa triều nguơn hội,

Đạo đức thanh cao đạt lý mầu.

LÝ LÃO TỬ. Tôn Sư mừng hàng đệ tử.

BÀI

Ngồi luyện thuốc trường sanh bất tử,

Kế phút đâu NGUƠN THỈ thỉnh già;

Giáng đàn mừng hội Long Hoa,

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO, diễn ra khắp cùng.

Tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

Bình đẳng nhân sanh buổi đạo này,

Minh truyền chơn giáo khắp Đông Tây;

Đại đồng phán đoán Bình Linh hội,

Đạo đức năng tu sẽ gặp Thầy.

NGÃ KHỔNG PHU TỬ chào chư đồ đệ.

BÀI

Cơ quan nay đã triết minh,

Hội đồng Thánh Phật tả kinh đôi hàng;

Xen nhơn loại Đạo tràng đâu tá,

Kế thiện căn sa ngã tinh thần.

Nhìn xem THẬP NHỊ LONG VÂN,

Nhơn sanh hao hết tám phần còn hai;

Đành nỡ để ngơ tai bít mắt,

Để đi theo ngã tắt đường quanh.

Thiên cơ mấy kẻ lo hành,

Buông trôi đạo cả phải đành nguy nan.

Tiếp lịnh. Tôn Sư phản hồi Thượng cảnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

Bình cơ Đạo chẳng có bao lâu,

Minh nguyệt sáng soi quả địa cầu;

Đại giác chơn như cơ tái lập,

Đạo truyền bủa rải khắp năm châu.

SĨ ĐẠT TA, Bần đạo mừng chư chúng sanh đẳng đẳng.

BÀI

Cơ Đại Đạo từ đâu khai hoát,

Khuyên chúng sanh chay lạt rèn trau;

Sửa tâm chơn chánh mau mau,

Chớ mê vào vật chất sa vào hiểm nguy.

Đạo tuy khổ vô vi bao sá,

Cơ hữu hình khảo cả chúng sanh;

Biết bao nhiêu kẻ tu hành,

Biết bao nhiêu kẻ lợi danh bỏ Thầy.

Cơ phổ hóa Đông Tây hiệp tái,

Lúc suy vi trở lại thạnh hành;

Lần tay xem thử nhơn sanh,

Để coi đạo đức tu hành bấy nhiêu.

Tiếp lịnh. Chí Tôn hạ thế. Tôn Sư phản hồi Cực Lạc. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

HUYỀN KHUNG CAO THƯỢNG ĐẾ

Thầy mừng chung các trẻ ! Các con an tọa nghe Thầy tả.

BÀI

Đạo sắc chuyển từ NIÊN GIÁP TÝ,

Máy Cơ quan Thầy chỉ cho CHIÊU;

Để đem phổ độ dắt dìu,

Cho nhơn sanh đặng bái triều Tiên Ông.

Qua BÍNH DẦN vừa xong mối Đạo,

CHIÊU, KỲ, TRUNG, SANG, THẢO, HOÀI, MINH;

Thiên Cơ chuyển vận thình lình,

TẮC, CƯ phụng sự TỔ ĐÌNH TIỀN GIANG.

Đạo sắc chuyển chưa an chơn loại,

THẦY chuyển CHIÊU lập phái CHIẾU MINH;

PHÙNG CA lãnh lịnh Thiên đình,

Lập MINH CHƠN LÝ phục bình NGŨ CHI.

Ngày Đại Đạo Tam Kỳ chưa vững,

Cơ rẽ chia kẻ đứng người đi;

TRANG, TƯƠNG thọ sắc lịnh thì,

Lập cơ CHỈNH ĐẠO kịp kỳ Hoa Long.

Đạo gặp buổi long đong gay gắt,

Hỡi này con tai mắt của Thầy;

Vận hành Cơ Đạo chuyển xây,

Nhơn sanh hấp thụ Đạo Thầy tràn lan.

THIỆU với PHÁT mãi đang toan tính,

Thấy chinh nghiêng lo chỉnh cơ quan;

Đem về nơi chốn Hậu Giang,

Lập MINH CHƠN ĐẠO có QUANG trợ vào.

Thầy nghĩ đến biết bao chua xót,

Cũng chung nhành trái ngọt trái chua;

Đem gieo hạt giống nên mùa,

Chín sau cùng trước hơn thua rộn ràng.

TÒNG, TY thấy cơ quan nguy biến,

Nhìn chúng sanh một kiểng nhiều quê;

Tính đem mối đạo gom về,

TIÊN THIÊN thành lập bốn bề phổ thông.

Vì nhơn nguyện Thiên tùng độ chúng,

Nào hay đâu tiêu chuẩn quý quyền;

Đạo Thầy vừa mới vẹn yên,

BỘ - THANH lãnh lịnh lập riêng TRUNG HÒA.

Thêm NHUẬN - RUỘNG truyền ra rẽ phái,

Thầy lụy sa nhơn loại biết bao;

TÂY TÔNG TÀI cũng đem vào,

LIÊN ĐOÀN ĐÀI GIẢN một màu BẠCH Y.

Thầy chuyển vận trường thi Nguơn hội,

Cho chúng sanh sớm tối lo toan;

CAO ĐÀI HỘI GIÁO sắc ban,

PHƯỢNG THƠM lãnh lịnh lập tràng thi công.

NƠI TỔNG HỘI QUẾ LONG nhơn nguyện,

Thiên cũng tùng nhơn chuyển ra sao ?

Qui nguyên đậm nét tô màu,

Cũng trong Đại Đạo Thiên Tào chấm công.

Thầy nhắc đến gan đồng chua xót,

Mà sao con đắng ngọt mãi chia;

Con ôi ! lớn nhỏ mau về,

Qui nguyên căn bổn đề huề như xưa.

Thầy ân xá tam thừa chế giảm,

Hỡi con ôi! lãnh đạm dứt đi;

Vẻ vang hai chữ Tam Kỳ,

Sao rằng Đại Đạo mãi thì tiểu tâm?

Đạo đã tính nhiều năm thì có,

Sự hành vi chưa rõ đầu đuôi;

Để cho con phải bùi ngùi,

Lao tâm tiêu trí bao hồi đó con.

Chuông cảnh tỉnh boong boong giục thúc,

Trống Lôi Âm tiếng giục mê trần;

Làm sao MINH ĐỨC TÂN DÂN,

Đạo giùa đức mạnh tu thân vững vàng.

Nay Thầy đã đôi hàng phân giải,

Học Bình Minh lẽ phải ghi xương;

Đem tra thi thố khoa trường,

Đức tài vĩnh viễn an khương tấn hành.

Đạo càng chuyển nhơn sanh càng khổ !

Nên tầm phương phổ độ lưu thông;

Đến ngày phán đoán Đại Đồng,

Thước khuôn Thầy nắm, con hồng chốt then.

Thấy cuộc thế đỏ đen ham muốn,

Nào đỉnh chung lôi cuốn trong trần;

Lo sao là hạng con dân,

Buông trôi Đạo cả lãnh phần đớn đau.

Nhắc từ khúc gan xào ruột héo,

Dạy từ câu mấy nẻo tang thương;

Đạo Thầy không phải qua đường,

Chính Tòa Tam Giáo gom trường ứng thi.

Thầy vì quá từ bi bác ái,

Hết tiếng khuyên lẽ phải đường ngay;

Diễn phô hai chữ Cao Đài,

Ớ con phấn khởi có ngày nên danh.

Nay giờ chót thật hành chơn lý,

Dạy các con suy nghĩ cho xa;

Nước non đạo đức chung nhà,

Dân là dân quốc, Đạo là Đạo chung.

Mãi riêng rẽ bão bùng chích mãi,

Cho rằng mình đó phải đây không;

Nền Thiên Đạo chuyển Đại Đồng,

Ngọc cơ Thầy điểm gạn lòng công phu.

BÌNH MINH ĐẠO đường tu giọi bóng,

Chiếu khắp nơi lồng lộng phuơng nam;

Ớ con chớ gọi hoa đàm,

Tỏ khêu ngọn đuốc lên làm Phật Tiên.

Con lao khổ Thầy yên sao đặng,

Con dại khờ Thầy chẳng thương sao ?

Thấy vầy Thầy động lòng đau,

Công phu một thuở tương rau hết rồi.

Sớm đi đứng nằm ngồi than thở,

Con mang câu nặng nợ trăm hằng;

Trong đời con luống ở ăn,

Đẩy xô níu kéo còng trăn tội tù.

Tầm đạo đức cần tu quí giá,

Vàng chìm nơi biển cả ai tầm;

Trong đời mấy bậc tri âm,

Thế gian mấy kẻ hữu tâm mấy người.

Sớm than khóc, chiều cười vui thú,

Vậy cho con là đủ đời con;

Nào là nước, nào là non,

Tiếng khen thế sự là con ma đời.

Biết đạo đức đừng rời tâm chí,

Dầu đớn đau bao ví than van;

Đạo tâm nơi cõi Thiên đàng,

Chùa cao cột lớn, Phật vàng chớ ham.

Bậc Thượng thừa dù nam hay nữ,

Để tâm không hai chữ vô vi;

Âm thinh sắc tướng làm chi,

Hữu hình hữu hoại, có khi rã rời.

Đạo muôn sách do nơi tâm điểm,

Rèn tinh anh tháo luyện cho nhuần;

Khươi đèn Thái Cực sáng trưng,

Thượng thừa con hãy khá tuân lời Thầy.

Giã từ Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng.

❖***Đàn Ngọ thời, ngày 29 tháng 02 năm Mậu Thân nhằm (27.03.1968)***

NGUƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư mừng chư phụng thừa khá thành tâm tiếp lịnh Tam Trấn lai đàn tả kinh.

Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. THĂNG

TIẾP ĐIỂN:

THI

Tòng xuất CÔNG ly Tử Đạo truyền,

Nhứt NHƠN kiểm ĐIỂM phục huờn nguyên;

Phách vô cơ Tử tùy nhơn biện,

Đại Đức Tiên Ông chỉ diệu huyền.

Chiết tự khả tri:

LÝ THÁI BẠCH, Bần Đạo ban ân lành chư phụng thừa.

Giờ lành Đức Chí Tôn tả quyển kinh”BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO". Lão thừa cơ tỏ vẽ ít hàng. Vì phần đông chư hiền hay trách cứ Thần Tiên, cho rằng Thần Tiên phải thua chánh trị. Vì không cho biết trước điều tai biến để chư hiền có đủ thì giờ thoát thân ngoài thời sự. Nay Lão triết luận đôi đề: Đạo là Đạo, chánh trị là chánh trị, không chi liên hệ mà chư hiền mãi hoài cảm. Trong kỳ Hạ nguơn, Lão giáo Đạo nơi Việt Nam thì dân Việt Nam lấy làm hạnh phúc, còn thời cuộc biến động, cơ đời đổ vỡ, đó là cơ tiến hóa của Đạo: Chư hiền nên tô bồi âm chất, lập công đức cho nhiều để chờ ngày phục vị, chớ nên lạm dụng phàm tâm phiền trách thì sự tiến hóa của chư hiền trở nên vô bổ. Vậy:

BÀI

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO, qui nhứt bổn,

Khí Tiên Thiên hiệp chốn hư vô;

Từ đây Đạo sẵn bản đồ,

Noi theo cho đúng hư vô thực hành.

Ớ nhơn sanh đường quanh nẻo tắt,

Nương náo nhau dìu dắt qua truông;

Gặp cơn Đạo chuyển chớ buồn,

Thiên thu vạn cổ được nguồn Đạo Tiên.

Nghe Lão khuyên đừng phiền phức mãi,

Việc tu hành tà vạy bỏ đi;

Trước lo công quả hành vi,

Sau lo âm chất kịp kỳ Long Hoa.

Sẽ gặp Cha chung nhà trọn Đạo,

Trai đức hiền, gái thảo lưu trinh;

Chớ than rằng phận bố kình,

Lăng xăng rộn rịp quên mình người tu.

Uổng công phu mấy Thu chay lạt,

Rủi một giờ tan nát, nát tan;

Đem sầu ngày luống thở than,

Tuyệt vô hy vọng ôm mang nợ đời.

Máy tắt hơi còn phơi thân thể,

Đến thác rồi hỏi kể ra chi;

Tu cho trí tuệ hành vi,

Độ nghiệp ngu xuẩn tham si của trần.

Tu bố thí người cần nhơn đức,

Độ nghiệp tham giành giựt ở ăn;

Tu cho tinh tấn trăm hằng,

Độ nghiệp lười biếng thế rằng dại bao.

Hỡi nhơn sanh sửa trau tâm tánh,

Để trở về Tiên cảnh tiêu diêu;

Sớm phơi nắng buốt mưa chiều,

Hỏi bao nhiêu tuổi chịu nhiều khổ lao ?

Cuộc thế vẫn tả sao cho xiết,

Gẫm đời còn mê miệt phù hoa,

Áo cơm nợ nước ơn nhà,

Tu sao vẹn vẽ tề gia Đạo Thầy.

Cuộc xáo trộn Đông Tây Nam Bắc,

Cảnh khổ này chưa ắt là thôi;

Trong vòng hoàn cảnh kéo lôi,

Kẻ tham lam vẫn ưa mồi ngọt ngon.

Vậy phụng thừa, chỉnh tề, tiếp lịnh Chí Tôn.

Bần Đạo điển hồi Tiên cảnh. Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ KIM VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy ban ân lành chung cho thế gian, các con an tọa nghe Thầy tả.

TIẾP THI BÀI

Chữ Đạo vẫn ngòi son tô điểm,

Khá nghiệm suy kiểm điểm nơi lòng;

Đạo là mạch nước nguồn trong,

Tràn lan khắp chảy lưu thông giáo truyền.

Thầy giáng bút lời khuyên đã cạn,

Học làm sao cho đáng con Thầy;

Mặc tình con đấy Thầy đây,

Khổ lao con phải làm khuây chớ phiền.

Đạo con trẻ ba giềng tua gắng,

Bổn phận tròn lời dặn của Thầy;

Từ nay qui Bắc hiệp Tây,

Giống nòi con phải liên dây dắt dìu.

Thầy tá bút tả nhiều kinh sám,

Thầy buồn cho cả đám quần sanh;

Đọc kinh mà chẳng y hành,

Lại khen chê lắm cải canh giáo truyền.

Thầy sắc chỉ con hiền mau lãnh,

Lãnh vai tuồng ấm lạnh đừng than;

Phổ thông giáo Đạo bủa tràn,

Vun bồi nền móng hiệp đoàn nhơn sanh.

Con hữu chí thi hành đáng phận,

Đứng râu mày hối hận nước non;

Hễ cây Linh bút chưa mòn,

Đạo tâm con giữ, Thầy còn giáng cơ.

Thầy đã tính ngày giờ y số,

Dạy các con suy cổ nghiệm kim;

Mối dây Đạo vẫn im điềm,

Lo sao cho chóng, tỵ hiềm chớ phân.

Nhìn thời cuộc Long Vân mãn hạn,

Hội Long Hoa phán đoán Đại Đồng;

Đức tài cho vẹn mới xong,

Tài vô đức thiểu, khó mong đến Thầy.

Thương chúng sanh, kinh này chỉ vẽ,

Từ tiếng khuyên cặn kẽ mãy lông;

Con mau triêm nghiệm nơi lòng,

Từ câu bí ẩn, phi long tỏ tường.

Nhơn ý nguyện Thiên đường vô tận,

Con chớ than rằng phận ấu nhi;

Miễn trong hai chữ Tam Kỳ,

Châu nhi phục thỉ, Thiên thì vẫn ban.

Đạo kinh sớm tràng phan huấn giáo,

Tại các con ai bảo không lo;

Rừng nhu, biển Thánh không mò,

Nhà văn cửa Khổng mấy trò ứng thi.

Ngày Đại Đạo Tam Kỳ qui nhứt,

Con tứ phương tranh đức đua tài;

Nữ nam đẹp mặt nở mày,

Cùng nhau đồng bước thời lai một đàng.

Thầy giáo đạo Tam giang phân phát,

Nhưng chỉ qui một lát tiên ban;

Trước khi mở Đạo TIỀN GIANG,

Lập nên PHÁI THƯỢNG, Đạo vàng phổ thông.

Qua Nhâm Thân Đại Đồng sắp mở,

Đạo đức càng mở cả Tam giang;

Thầy khai mối Đạo TRUNG GIANG,

Lập nên PHÁI THÁI chiêu an sĩ tài.

Cơ tấn hóa Cao Đài tối trọng,

Mà các con hư hỏng vì đâu;

Để tầm mãi luống trông dâu,

Hóa thân nên kén công đâu bủa tràn.

Thầy chuyển Đạo, HẬU GIANG PHÁI NGỌC,

Lấy thời kỳ làm gốc Đạo Cao;

Đức tin con trẻ đem vào,

Lịnh Thầy truyền chỉ một màu Bạch y.

Đạo Tam giang gồm qui nhứt bổn,

Chuyển cung Ly hiệp chốn cung Càn;

Nay Thầy phân giải Tam giang,

Tỏ khêu đuốc tuệ rọi đàng con đi.

Song tách rẽ nhiều Chi nhiều Phái,

Cơ phổ thông Thầy phải chuyển ra;

Qui nguyên con trẻ một nhà,

Chơn hành giả diệt con ta tỏ bày.

Nhớ hai chữ Cao Đài cứu thế,

Quên hai câu khi dễ Thánh Thần;

Trí tri một dạ tao tân,

Rèn lòng tráo chác đừng phân bản quyền.

Ớ hỡi trẻ, thảo hiền trung tín,

Ớ con ôi ! tà nịnh ham chi;

Vẻ vang hai chữ Tam Kỳ,

Khôi khôi thiện võng nhược thì thế theo.

Thầy chẳng vị giàu nghèo bao sá,

Miễn các con hiểu cả Đạo đời;

Nghèo mà đạo đức phơi phơi,

Cũng như cây úa gặp thời tuyết chan.

Không đạo đức giàu sang bao lát ?

Chỉ tiêu tan thấm thoát gió mây;

Nước khi vơi, ắt khi đầy,

Trăng trời hết khuyết đượm đầy tròn tươi.

Gẫm cuộc thế khóc cười theo dính,

Suy nghĩ mình mấy chính đó con;

Cao mưu Gia Cát hỡi còn,

Tài như Liễu Nhứt mỏi mòn lắm ru.

Xuân đã mãn Hạ Thu Đông tái,

Tháng qua rồi năm lại vừa qua;

Tóc xanh thử hỏi khi già,

Sống y ba vạn sáu ngàn ngày chăng ?

Cái khổ buộc ràng linh tánh,

Chỉ ở trong hoàn cảnh não nề;

Thấy vầy Thầy luống ủ ê,

Các con sao chẳng tởn ghê chút nào ?

Đường tấn hóa làm sao cho kịp,

Bước văn minh lướt hiếp tinh thần;

Nói rằng ích nước lợi dân,

Xét ra cho thật cái thân não nề.

Khuyên con trẻ mau về Tiên Phật,

Đất minh châu thật đất quý thay;

Thế gian chỉ có đa tài,

Lăng xăng chôn lấp, quên ngày Ngọc Kinh.

Thương lẫn cả thương mình luôn thể,

Độ chúng sanh, phổ tế cho mình;

Phật Trời huyền diệu thinh thinh,

Sáng soi khắp cả Chơn linh các loài.

Ớ hỡi trẻ nhơn tài trọn ý,

Giúp Đạo Thầy giúp ý cho con;

Linh Tiêu Thầy luống thon von,

Khóc là oan trái vì con dại khờ.

Đạo do bởi Thiên cơ dắt trẻ,

Mà các con có lẽ hiểu rành;

Đường đời là vũng hôi tanh,

Có chi là quý giựt giành đẩy xô.

Thầy vẽ sẵn bản đồ mực thước,

Cho con tường thao lược tinh anh;

Từ đây con phải thi hành,

Thiên lao vạn khổ Thầy đành bỏ sao ?

Đời hằng nói Trời cao soi thấu,

Có việc chi con giấu đặng người;

Giấu người con lại dễ duôi,

Giấu Trời sao đặng con ôi hiểu rành.

Thầy nhắc đám quần sanh chủng loại,

Đã réo kêu chẳng ngoái lại sao;

Ối thôi ! ruột tím gan xào,

Trái tim Thầy chảy máu đào nhuộm tuôn.

Con ra lãnh vai tuồng gánh nặng,

Hãy lóng nghe lời dặn của Thầy;

Tử vì đạo đức như vầy,

Đắc thành chánh quả theo Thầy về nguyên.

Danh vẫn để lưu truyền hậu thế,

Tiếng ngợi khen sử để muôn đời;

Trải gan mật vẫn phơi phơi,

Trăm muôn ngàn việc do Trời định phân.

Thầy cầm một cán cân chơn lý,

Thầy chẳng riêng tư vị con nào;

Chép biên số mạng Thiên Tào,

Lành ban ác đọa mãy hào sót sai.

Hễ chưởng giống đợi ngày ăn trái,

Hễ trồng cây thì phải vun phân;

Hễ tu bồi bổ tinh thần,

Hễ đời thì phải tảo tần chạy lo.

Biết đạo đức khuyên trò triêm nghiệm,

Biết Đạo lo tìm kiếm nơi lòng;

Biết rằng khắp cả non sông,

Biết cho Thiên võng mãy lông lọt nào.

Biết đạo đức mau mau hiệp lại,

Biết khôn ngoan thì phải biết nghe;

Biết nghe mỗi việc kiêng dè,

Biết xa tứ khổ, bạn bè kết chi.

Biết chỗ hại, còn đi a lại,

Biết chỗ hư mà cãi a vào;

Như vầy Thầy liệu làm sao ?

Như vầy con chịu đớn đau một mình.

Con thông thái còn khinh Tiên Bụt,

Con rõ thông Cơ bút làm sao;

Mà con buông tiêng hỗn hào,

Chê bai Thần Thánh khác nào trẻ chơi.

Chẳng sớm muộn chiều mơi con rõ

Con rõ cho cùm rọ vương mang;

Đến chừng thấy khổ rồi than,

Ăn năn đã muộn, réo vang Thánh Thần.

Trước chẳng lo tu thân nhơn đạo,

Để mượn vay quả báo theo mình;

Từ đây con ráng xem kinh,

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO con gìn nơi tâm.

Thăng

TIẾP ĐIỂN:

**GIA TÔ GIÁO CHỦ**

Ta mừng Chư chúng sanh ! Giờ linh Ta vưng lịnh hạ trần tả kinh, ban ân lành nghe:

TIẾP THI BÀI

Nền Thánh Đạo ngàn năm lẽ sáu,

Chuyển Tông đồ mối đạo Thánh Tăng;

Truyền ra khắp chỗ hóa hoằng,

NGÔI HAI tá thế mấy năm độ đời.

NƯỚC DO THÁI nhằm thời nguy biến,

Đạo Thánh ra xây chuyển phổ thông;

Ba mươi ba tuổi long đong,

Huyết rơi máu chảy nhuộm hồng trái tim.

Đạo hoằng hóa nay chìm mai nổi,

Lúc suy vi, lúc đổi thạnh hành;

Đau lòng khắp cả chúng sanh,

Khổ lao biết mấy, nhọc nhằn biết bao.

Vì thời đợi phong trào tân tiến,

Bỏ Ngũ luân không vẹn cang thường;

Có chi là mối phong cương,

Động lòng Chúa Tể tầm phương độ đời.

Nơi Trung Nguơn nhằm thời chiến quốc,

Đã loạn luân vật chất chiến tranh;

Thấy vầy luống não nhơn sanh,

Đạo Nho thị ngã dạy rành ngũ luân.

Cuối Hạ nguơn, nhơn quần khổ hải,

Từ Âu Châu khắp rải Á Đông;

Gặp cơn Đạo bủa xây vòng,

Việt Nam hữu hạnh, Lạc Hồng ân khai.

Ngã tá danh Cao Đài độ chúng,

Tùy Thiên cơ sử dụng thi hành;

Nực cười cho đám nhơn sanh,

Chẳng thông lý đạo, cảỉ canh biện bày.

Đạo chia rẽ có ngày qui nhứt,

Đạo rẽ chia có lúc thạnh hành;

Trước kia Thánh Đạo tử danh,

Nhiều phương lao khổ, nhơn sanh não nề.

Giọt huyết đồ dầm dề Thánh Giá,

Đam đóng đinh dựng ngã ba đường;

Đền thờ Thánh đạo tứ phương,

DU DÊU đốt phá nhiều phương nặng nề.

Thánh đạo chuyển sang về Mỹ quốc,

Bị xẻ chia phân chất thân danh;

Cải ttên đổi hiệu Thánh danh,

Phân chia chi phái, tẻ quanh nhiều bề.

Thánh đạo chuyển sang về Nam Việt,

Lắm nạn tai bao xiết thở than;

Quá Hồng Thập Tự nơi đàng,

Bảo nhơn sanh phải bước ngang, mạng còn.

Muốn tiêu diệt đừng còn Đạo Thánh,

Nhưng thiệt vàng cái mạnh biết bao;

Lửa hồng đốt chảy chì thau,

Chảy vàng sao đặng, lẽ nào vàng thiêu.

Đạo Tam Kỳ sớm chiều chưa đủ,

Mấy mươi thu nhiều chủ rẽ phân;

Khổ lao chưa được bao phần,

Nhơn sanh xao xuyến tinh thần hết đi.

Nhưng xét ra Tam Kỳ Đại Đạo,

Cái khổ này chưa náo nhiệt hung;

Còn ngày Đạo khảo cuối cùng,

Người tu theo đặng, thủy chung bao là ?

Nhắc tích xưa GIU DÀ bán Chúa,

THÁNH PHÊ RÔ còn chối ba lần;

Gà kia chưa trở hai canh,

GIU SÊ còn phải nằm khoanh tàu lừa.

Nhắc tích trước tệ vừa chăng nhỉ ?

Vậy khuyên ai hữu thủy hữu chung;

Ráng theo Đạo đến buổi cùng,

Chớ nên thối chí hãi hùng tách sang.

BÌNH MINH ĐẠO, nơi đàng phân rõ,

Hỡi môn sanh lòng có tn chăng ?

Biết bao là cái buộc ràng,

Biết bao là cái muôn ngàn khổ đau !

NỮ RĂN ĐA một màu trung tín,

Thánh Đạo gìn mấy chính lòng son;

DIÊU TRÌ thương đến bầy con,

Giáng sanh cho Thánh điểm son tựu tề.

Việc quốc chánh không hề lo lắng,

Gìn Đạo tâm phục đặng mới hay;

Miễn cho hữu đức hữu tài,

Đạo tâm với tánh có ngày sẽ nên.

Hỡi môn sanh ! lòng bền chớ nại,

Đừng mỉa mai quấy phải chăng là;

Miễn cho ta giữ phận ta,

Lo lường đạo đức xét ra khổ nàn.

Dụng muôn nước dễ dàng một lát,

Lập Đạo nên gan nát tim mòn;

Hễ là bổn phận đạo con,

Thảo Cha, ngay Chúa lòng son một màu.

Tên đã rạnh biên vào đạo đức,

Thánh Thần ghi nhứt nhứt chẳng sai ?

Thành Tiên đắc Phật mấy ai,

Sa vô hỏa ngục nhiều tay Đạo màu.

Việc tu phải đâu đâu huy động,

Việc tu hành đừng lộng giả ngôn;

Giữ tâm không, mãi thường tồn,

Mới ra người Đạo, Thiên môn bước vào.

Chớ nhạo báng Đạo nào tà chánh,

Chánh tà đây tại tánh người tu;

Tánh tham đui điếc câm mù,

Tánh ngu bản ngã mịt mù khó phân.

Sửa tâm không chơn thuần thăng giáng,

Để tâm không nuôi bản linh hồn;

Mỗi người đều có tánh khôn,

Nghe qua học lấy nhuần ôn để lòng.

Tiếp lịnh Ta phản hồi Thượng giới.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

**NGÃ THẦN OAI VIỄN TRẤN QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN**

Ta vâng lịnh tả kinh. Ta mừng chung Tam ban an tọa.

TIẾP LỊNH BÀI

Bộ Xuân Thu nằm lòng vẹn giữ,

Sống phải lo cư xử cho tròn;

Đối cùng với nước với non,

Sao ra nghĩa khí lòng son một màu.

Lão cũng biết ơn Tào trọng đãi,

Nên Lão lo xử ngãi vẹn toàn;

Một lòng chánh khí trung cang,

Đệ huynh thảo luận không màng tử sanh.

Nhắc tích xưa hùng anh quân tử,

Sống phải lo cư xử với đời;

Sáu mươi ba tuổi mòn hơi,

Quyết đem thân thể trải nơi chiến trường.

Gẫm cuộc thế nhiều phương tranh đấu,

Rốt cuộc rồi ai dẫu bay cao;

Dẫu nằm trên đống tiền tài,

Quá thân đau đớn có ngày suy vi.

Lão nhắc đến nhiều khi đau đớn,

Sống trong trần nhơ bợn lắm ru;

Lăng xăng thân cũng chôn bùn,

Líu lo cho lắm ngày cùng cũng không.

Gẫm cuộc thế trần hồng khổ hãi,

Gặp Đạo rồi quấy phải đừng phân;

Sớm hôm mõ Thánh chuông Thần,

Từ bi niệm Phật chuỗi lần khỏe ru.

Đường cương tỏa sương mù tuyết bủa,

Chốn phần ba mây tủa khó giăng;

Nước non chi lắm rộn ràng,

Lao tâm tiêu trí khổ nàn hỡi ai ?

Nương ánh sáng Cao Đài đi tới,

Dù khổ lao thân gởi cho Thầy;

Miễn đừng vướng nợ trần ai,

Khổ tâm một lúc muôn ngày hiển vang.

Chớ bì Lão quá quan trảm tướng,

Chớ phân thì Lão chẳng trường chay;

Sát nhân hại vật làm oai,

Lão đây trí đủ đa tài ghe phen. Cười !

Xem qua các đệ chưa quen trung tín,

Lại cái tâm chẳng định nơi nào;

Một lòng kết nghĩa vườn đào,

Không hề quên bạn nỡ nào quên dân.

Thăng.

❖ ***Đàn Tý thời, ngày 30.02.Mậu Thân****.*

**NGUƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO**

Tôn Sư mừng Chư hiền đồ ! Khá thành tâm tiếp lịnh Tôn Sư báo đàn thượng ỷ.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

**ĐỘNG ĐÌNH HỒ TIÊN TRƯỞNG**

Tôn Sư mừng đồ đệ, ban ân tọa thiền nghe Tôn Sư tả kinh.

THI

ĐỘNG lòng nhớ đến đám quần sanh,

HỒ điệp đời mê bã lợi danh;

ĐẠI giác ban ra gìn mối Đạo,

TIÊN ông giáng dạy khá thi hành.

THI

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO đã hoằng khai,

Khuyến thế lo tu để kịp ngày;

Sớm đứng ra vào khen cụm trước,

Chiều ngồi lui tới ngợi chòm mai.

Thung dung thong thả mây giăng gộp,

Ngày tháng bơ vơ thỏ ngậm đoài;

Thế sự không tâm lưu luyến ái,

Mình ta Đạo đức mặc cao bay.

THI

Cao bay trăm tuổi có chăng là ?

Cái khổ tử sanh, cái nạn già;

Quanh quẩn ở trong vòng nửa sáu,

Bôn xu, dường thể bóng thìu qua.

Vân du Nam, Bắc không phiền muộn,

Ngoạn cảnh trần gian thế giới là;

Cái bước phong trần xem ngắn ngủi,

Phủi tay dòng nước lánh can qua.

THI

Can qua lánh tục học Nhan Hồi,

Biển ái thuyền qua lượn sóng nhồi;

Bầu nước đai cơm tâm đồng đẳng,

Câu thi lối phú dạ hằng ngui.

Không nghe tiếng tục cho rằng điếc,

Chẳng thấy tài danh ấy lại đui;

Thường bũa thung dung đôi bó củi,

Tự do thong thả đứng đi ngồi.

THI

Đi ngồi thong thả một mình ta,

Ngao ngán cho thân tuổi sắp già;

Dưới bóng tùng che chim luyện tíu,

Trên bàn thạch động mấy chòm hoa.

Cờ Tiên lúc hứng vầy nên bạn,

Rượu Thánh hồi vui lại xướng ca;

Phú quí công hầu xem ngán nhỉ ?

Khuyên nhau tu niệm lánh phồn ba.

THI

Phồn ba các trẻ giỡn chơi nhau,

Cái khó hèn sang vpới cái giàu;

Của quí THẠCH SÙNG bao thế nã,

Gương hiền SÀO PHỦ lại càng cao.

Dấu xưa tích cũ còn nêu sử,

Tình thế đời nay chẳng khác nào;

Cuộc thế xây vần xem áy náy,

Tâm cho thanh bạch dạ đừng xao.

THI

Đừng xao lãng tánh ớ chư nho,

Biển ái khuyên nhau hãy rán dò;

TỪ HẢI nghêng ngang trong bốn cõi,

TRƯƠNG LƯƠNG dâng dép há danh tho.

Đời hay bịa đặt, đời tai biến,

Đạo phải chìu theo, Đạo rán mò;

Một kiếp sanh tồn như chớp nhoáng,

Phủi tay trả sạch rảnh thân trò.

THI

Thân trò nặng nợ gánh quần thoa,

Mối Đạo Trời khai nước Thánh ta;

Hai chữ cang thường dằn khúc nước,

Một câu trung hiếu dựng muôm nhà.

Chở bao nhiêu Đạo thuyền không khẳm,

Bằng mấy lời vang, bút chẳng tà;

Cân cả lòng nhơ muôn thói bạc,

Trời gần chẳng phượng, phượng Trời xa.

THI

Trời xa tâm vẫn có bao nhiêu,

Dắt bạn đồng song hứng cảnh chiều;

Sớm trắng lòa in trên mặt nước,

Chiều ầm như sóng bủa đìu hiu.

Vang tai nghe rõ đời than thở,

Liếc mắt vừa xem thế sự tiêu;

Ba bốn khuyên ai lo niệm Phật,

U ơ chi nữa thoát tiêu diêu.

Vậy Tôn Sư ban ân tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi thượng giới.

TIẾP ĐIỂN:

**THÁI ẤT THIÊN TÔN.**

Tôn Sư mừng Chư hiền đồ, bình thân tịnh tọa nghe Tôn Sư tả:

PHÚ LỐI VĂN

Tá linh điển độ trần ngâm nga đôi lối phú,

Đem văn chương khuyến nhủ dắt dìu bạn cũ lên tận con đường;

Đuốc Cao Đài soi rạng khắp bốn Trời phương,

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO trương buồm qua bể ngạn.

Tâm vững đạt đừng cho ngao ngán,

Bước tu hành hãy rán phận cho vuông tròn;

Sống trong trần nào là dân dã với tôi con,

Đến khi thác làm con ma đời nhiễu hại.

Xót kẻ thế nên Lão phân đôi lời trái phải,

Vậy chúng sanh mau thừa thãi cái cuộc trần;

Đạo hoằng khai độ thoát nến mê tân,

Đức mở rộng dìu lần người chí sĩ.

Cái cảnh khổ của đời toan sắp lụy,

Mau dìu dắt nhau thẳng chỉ đến Tây phương;

Chốn Tiên bang mở hoát cửa Thiên đường,

Nơi địa ngục không đường mà sao còn lầm lũi.

Thấy cuộc thế vừa bi ai vừa tủi,

Ngán cho đời ngắn ngủi sự đời;

Trương buồm loan tách dặm lòng khơi,

Qua bỉ ngạn vui chơi ngoài thế giới.

Khuyên chúng sanh tu đừng canh cải,

Lạc chơn truyền của Đại Đạo trật Thiên cơ;

Thấy cuộc đời đứng tủi buồn ngơ,

Xem thế sự ngồi trơ như gỗ chạm.

Nào là tửu sắc khí tài chôn nhau cả đám,

Nào thất tình lục dục nó đưa vào khám mê man;

Thấy như vầy Lão luống chạnh lòng than !

Nên Lão lai đàn ngâm chơi đôim đoạn phú.

Trước kia Lão cũng là người ở trong vũ trụ,

Nhờ kiếp tu nên thiêu hủy cái xác phàm;

Ngôi Phật Tiên ai cũng muốn lên làm,

Mùi chung đỉnh mãi đeo đuổi túi tham, mà lên làm Phật Tiên sao đặng ?

Thuốc đã tật bịnh lành thì thuốc đắng,

Muốn làm Phật Tiên mà công phu không dày dặn;

Làm sao mà đoạt đặng máy Thiên cơ ?

Xem chúng sanh sao ngáo ngáo ngơ ngơ.

Thối bước Đạo ơ hờ tuồng như khờ như dại,

Xưa Thuấn Đế muốn nhường ngôi lại;

Ngặt vì Do nhẫn nại chẳng chịu tước công hầu,

HỨA DO đem các việc đuôi đầu.

SÀO PHỦ rõ bèn cỡi trâu lên dòng nước,

Suy kim cổ ai là người tài ba thao lược;

Đến nỗi này mà chưa hấp thụ được mối Đạo Huỳnh,

Bến Ô giang Hạng Sở liều mình.

Câu đểu giả mà Giới Tử Thôi phải lụy mình nơi rừng Tòng bá,

Ai là người trí thức chưa mau chơn quày quả;

Hầu tránh cả cái nạn Phong sương,

Mến tương rau là mến cảnh Thiên đường.

Mùi thực nhục ấy vào phươngb hỏa ngục,

Tiếng châu ngọc đã tiêu mòn cọ bút;

Lời triết minh trong đục, mấy kẻ tri tường ?

Vận Niết Bàn bủa khắp bốn Trời phương.

Khêu đuốc tuệ của Trương Lương làm gương cho hậu thế,

Lão xót bấy cho đời bao xiết kể;

Cạn văn từ mà đời chưa để đặng nơi lòng,

Lão ước mong: Chư Đạo hữu cố công.

Bởi ít ai đặng như lòng người thuở trước,

Đường náo nhiệt a lũi lầm vô bước;

Nẻo Tiên bang nào hưởng được hạnh phước thanh nhàn,

Sớm chiều trưa đang say ngủ mơ màng.

Tiên Thánh Phật đã kêu vang mà chưa chịu thức,

Vì vật chất ở ăn giành giựt;

Khiến gây nên cuộc chiến tranh, mạnh thì còn hiếp bức kẻ yếu ngu hèn,

Thấy ánh trăng đành nỡ phụ đèn.

Hứng gió mát lại chê khen quạt thế,

Cảnh đàng qua Tây Vức khuyên mau về kẻo trễ;

Cuộc sống đây phải chịu nào là củi quế với gạo châu,

Nghĩ thân tằm ngày đêm mãi luống trông dâu.

Đến khi thác rồi thì tơ đâu dùng cho xã hội,

Xưa Tử Lộ biết mình rằng lỗi;

Ai chỉ cho thì cải hối xiết chi mừng,

Chư hiền xem lại con Chim Ưng.

Không ai nuôi dưỡng nó mà tự do các rừng xanh bay dạo,

Kià gà ở trong chuồng kề sẵn bên nước gạo;

Mà cái sự chết còn chưa thấu đáo định ngày giờ,

Giờ linh lặng lẽ như tờ.

Lão vâng Thánh chỉ của Chưởng Giáo Thiên Tôn giáng đôi lời khuyên thế sự.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN**

Tôn Sư mừng hàng đệ tử ! Tôn Sư ban ân lành, an tọa nghe Tôn Sư diễn tả.

TRƯỜNG THIÊN:

Thanh thanh lặng lẽ như tờ,

Lão vâng Thánh chỉ đôi giờ tỏ phân;

Mừng đời gặp hội Long Vân,

Thảm cho sanh chúng khổ gần kề bên.

Sống vầy sống chịu đạn tên,

Mà còn ham hố chi nền Quốc gia;

Sớm hôm đạo đức ta bà,

Giáng thăng vui thú ngâm ca hưởng nhàn.

Lần tay xem thử Cơ Quan,

Chiến tranh nạn ách chưa na bấy chầy;

Khuyên ai kíp bước theo Thầy,

Nắm dây liên ái như vầy vui chung.

Nhìn xem thế giới ngùi ngùi,

Bao lằn hắc khí tối thui mịt mờ;

Cảnh Tiên lặng lẽ như tờ,

Bóng trăng soi nước lờ đờ tỉnh say.

Hỡi hàng Đạo hữu là ai,

Hiến thân gánh Đạo Cao Đài thủy chung;

Ngày sau an hưởng thung dung,

Một ngày lao khổ vui cùng mấy thu.

Sớm hôm Đạo đức lu bù,

Thoát ra cho khỏi cá cù quân quanh;

Gần bùn sen chẳng hôi tanh,

Vỏ the ruột quí cam sành đó ai.

Dạ gìn giữ một đừng hai,

Bạc như vôi trắng xanh rày lá ni;

Mừng thay gặp Đạo Tam Kỳ,

Từ đây sẽ đặng phúc thì hạnh viên.

Dìu người chí thiện hữu duyên,

Thoát ly trần thế, dứt miền trần ai;

Phóng rành một lối đường ngay,

Bản đồ gạch sẵn khuyên ai tỏ tường.

Đỏ đen xanh trắng là đường,

Đen như than đước, đỏ dường lửa kia;

Thiện căn sớm bước trở về,

Hồng trần xanh tím bộn bề biết bao.

Lọc lừa sắt, kẽm, chì thau,

Cội gạo nhẹ tấm nổi phao trấu càng;

Hôm nay Lão giáng trung đàn,

Tiên tri Đạo phải sảy sàng đôi phen.

Hễ là gần mực thì đen,

Sáng trưng vì bởi ánh đèn kề bên;

Làm người có tuổi có tên,

Lưu danh hậu thế lập nên Đạo Huỳnh.

Một là hãy sửa tâm mình,

Hai là, thanh bạch trắng tinh ngần ngần;

Ba khuyên hun đúc tinh thần,

Bốn khuyên hãy giữ chơn thần hư vô.

Năm khuyên trang điểm cơ đồ,

Sáu lo chứa đức đầy hồ tài hay;

Bảy khuyên hãy giữ trường trai,

Tám đừng sa ngã sắc tài mà chi.

Chín khuyên cố gắng tu trì,

Mười khuyên một dạ Đạo thì chớ lơi;

Tam giang Đạo đức phơi phơi,

Hiểu thông cơ đạo máy Trời rành biên.

Hễ là học Đạo tu Tiên,

Chẳng trang Thần Thánh cũng miền hiền nhơn;

Thăng.

TIẾP LỊNH:

**NGÃ ĐẠI TIÊN LÊ VĂN DUYỆT**

Ta đắc lịnh lai đàn diễn tả. Miễn lễ.

THI BÀI

Công nêu bảng cậy nhờ đồng kiếm,

Đứng trung thần kiểm điểm tâm trung;

Quốc gia hữu sự bão bùng,

Tay nương đồng kiếm ngó chừng sao yên.

Tuông rừng suối phỉ nguyền tuấn kiệt,

Lèo ngang truông oanh liêt não nề;

Cảm thương cố Quốc hương quê,

Phong cương đổ nát tư bề đẩy đưa.

Nương đồng kiếm sớm trưa cùng Nguyễn,

Gầy Việt Nam tân tiến thượng đời;

Cho hay kiếp số lò Trời,

Xui người nghĩa sĩ tơi bời biết bao.

Đền, dinh, lăng ra vào than thở,

Chí Lão nguyền gỡ nợ oại oằn;

Đêm thì hứng gió thưởng trăng,

Ngày thì giáng bút dạy đoàn thanh niên.

Bình Minh Đạo phỉ nguyền tu niệm,

Đem thanh niên tráng kiện đối đời;

Ai người đứng lãnh trong Trời,

Tha hương cố quốc mượn đời trả vay.

Nguyền một dạ Cao Đài thành lập,

Nhứt tâm nguyền vun đắp nền Tiên;

Ước ao, ao ước phỉ nguyền,

Thức thời mấy kẻ mối giềng lo nhau.

Bình cơ Đạo thay vào lạc nghiệp,

Bình chuyển vay phụ tiếp Trời chung;

Bình thân đứng dựa cội tùng,

Tầm nơi nhàn tịch lánh vùng phồn hoa.

Bình mấy nhánh chung nhà cộng lạc,

Bình tài lành sửa mạt kiếp đây;

Bình cơ Đạo chuyển Đông, Tây,

Gom đời Việt Quốc chung bầy náu nương.

Bình Đại Đạo phô trương tế á,

Bình Địa cầu sao quá chóng xây;

Bình nhơn sanh lại chơn Thầy,

Nghe lời cảnh tỉnh từ này yên thân.

Bình không đặng chia Tần, rẽ Việt,

Bình năm nơi đặc biệt giống màu;

Bình thân đứng giữa phong trào,

Thanh niên lãnh phận trấn rào phong cương.

Bình đặng gặp Thần lương chỉ vụ,

Bình nhơn sanh cần đủ đức tin;

Mừng xem kinh báu Bình Minh,

Dạy đời sửa thế ngục hình tránh xa.

Thăng.

❖ ***Đàn 04.03. Mậu Thân***

**NGUƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO**

Tôn Sư mừng chư hiền đồ, thành tâm tiếp lịnh CHÍ TÔN hạ trần. Tôn Sư điển hồi thượng cảnh.

TIẾP ĐIỂN:

THI

GIÁO hóa đàn con buổi Hạ nguơn,

CHỦ tâm Thầy định khuyến con sờn;

NGỌC kinh chỉ dụ đôi lời giải,

HOÀNG nghiệp gỡ lần tiếng thiệt hơn.

Thầy ban ân lành chung cho thế gian.

Này các con ! Đời sống tạm các con còn nhiều chưa hối hận. Những con tài thì còn lận đận, lắm thương ôi !

Trường thiên hận Thầy giải bày khúc nôi cho con Ta tường ta thán.

Bình Minh Đại Đạo ra đời thì đời phải tường cách vật, rõ trí tri. Hỡi các con !

Thầy vận điển quang dìu dắt các con, đưa tay báu nâng đỡ con còn chìm nơi bể ngạn. Các con đã rõ tri cơ cuộc tường quang vân hiện. Thầy vận chuyển Lục Long hạ thế, ngự ngọn linh cơ kề cận các con. Các con nên hiểu: giữa thời cuộc cô đơn lẽ phận, Nhựt lạc tan du, thân trơ trọi chương trình đổ nát, nơi tâm linh con khó đạt bí mầu. Các con thử nghĩ: Cuộc vui say nơi cõi trần của các con có là bao mà làm cho thân các con phải tiều tụy tinh thần. Các con nào học cao, thấy xa hiểu rộng, các con cũng hiểu câu:”Lương điền vạn khoảnh nhứt nhựt nhị thăng”có chi vui sướng mà ham hố đó con.

Các con đã lập thân hành Đạo mà các con không tầm suy nghĩ ngợi để đem nạp Thầy cho ác quỷ ! con cái như vầy có đáng trách không ? Trong đời, quý nhất là Đạo; học đạo tề gia, lập thành quốc chánh, học đạo tề gia, lập đạo trị quốc; đó là con đường quang minh chánh đại. Thầy ước mong cho các con Đạo tâm nên thực hành chánh pháp để hy sinh thi thố mối Đạo Thầy trường tồn vĩnh viển cho nền Quốc Đạo, đó là Thầy lập cho các con. Vậy các con an tọa nghe Thầy dạy.

LỐI PHÚ VĂN

Trong nền Đại Đạo Tam Kỳ nghiêng ngửa,

Hỏi có con nào ra gánh sửa thay mặt cho Thầy;

Nhìn từ Nam, Trung, Bắc, Đông, Tây,

Ngoảnh lại kỹ con của Thầy mà còn chưa tin trọn Đạo.

Ôi ! Cha đã hiền mà các con không ngay thảo,

Cha đã lành mà con không hiếu đạo bổn phận làm con;

Thầy lụy rơi dạ ngọc héo von,

Đã độ thế không nệ tấm thân mỏi mòn còng lưng chích gối.

Con mãi mãi đường tu giả dối,

Thiểu công phu tội lỗi, biết bao hằng;

Gặp mặt nhau luận Đạo lăng xăng,

Vắng một lát, dạ tính mưu thần chước quỷ.

Con hữu chí nghe lời Thầy nên suy nghĩ,

Đạo đức tròn thì mới phỉ đẹp lòng già;

Sống nơi trần vui đôi câu vinh nhục với phù hoa,

Mà con mãi mê sa nơi đường lục đạo.

Giờ linh Thầy đến đàn dạy các con từ tiếng khuyên dặn bảo,

Mà các con chưa thấu đáo cuộc tiêu trưởng dinh hư;

Gió Đông Nam phất ngọn cờ,

Đàn thanh tịnh Thầy vạch Thiên cơ dạy các con từ kẽ răng chơn tóc.

Nghĩ cuộc thế nay cười mai khóc,

Má các con sao mãi vùi lắp cái điểm linh quang;

Dìu dắt nhau lên tận cõi Thiên đàng,

Đường tu niệm là nấc thang tiến hóa.

Bình Minh Đại Đạo Thầy vừa phê lịnh tả,

Phóng muôn đường trăm ngã Thầy đã dặn dó con;

Ôi thôi rồi: bình tan gương vỡ, sự thế chẳng chi còn,

Thân cô quả héo von cũng tỷ như vượn lìa non cành trơ, chiếc lá.

Vậy các con mau hồi tâm bươn bả,

Hầu trở lại chốn cũ Đạo đức tô bồi;

Cả tiếng kêu nam, nữ các con ôi !

Thầy là Chúa Tể Càn Khôn mà Thầy bỏ ngôi báu không màng nơi Linh Tiêu Cực.

Giấc say ngủ của các con mơ màng chưa chịu thức,

Sẵn chén thuốc thần thì con mau uống phức đặng trả cái nghiệt oan khiên.

Gió Đông Nam sóng bủa nhận thuyền chìm,

Cơn giông tố mà các con ngồi êm đềm sao không kinh hãi !

Đạo ra đời thì đời khổ mãi,

Đạo sửa đời thì đời phải gặp tai biến bao la.

Một may thì con thảo sẽ gặp mặt Cha,

Thoát bể ái con khỏi rên la phiền phức mãi;

Nã phá Luân gương còn nêu lại,

Ngang dọc đời rồi thân bảy bước cũng đâu còn.

Bực hiền nhân muôn thuở vẫn còn,

Thầy tỏ vẽ chữ Đạo son, các con tua học lấy;

THI BÀI

Lấy lời dạy bảo các con,

Con tua giữ vẹn lòng son thảo hiền;

Ngày thanh tịnh đàn tiền giáng bút,

Dạy các con trong đục thi hành.

Thầy khuyên con chớ cải canh,

Thầy mong con chớ chia manh rẽ quyền;

Nắng lửa táp ngửa nghiêng náo nhiệt,

Mưa dầu chan, con biết cũng không.

Nạn tai khắp cả trần hồng,

Biết bao nỗi khổ cho lòng đớn đau !

Miễn là trẻ tương rau hẩm hút,

Đợi ngày cùng trong lúc nguy nan.

Thần Tiên sẽ độ lên đàng,

Gió to sóng lớn thuyền càng sợ chi;

Đạo tách tẻ nhiều chi lắm ngã,

Mấy mươi năm rạng cả Cao Đài.

Khắp cùng Nam Bắc ai ai,

Mà không rõ tiếng Cao Đài là danh;

Cơ phổ độ nhơn sanh khai hoát,

Nay đến kỳ tan tác lo tu.

Rèn lòng tô điểm công phu,

Luyện Thần bữa bữa, đường tu vững vàng;

Con trần tục cơ quang khó rõ,

Máy nhiệm mầu con có hiểu đâu.

Sao qua áo mặc khỏi đầu,

Bao nhiêu quanh quẩn, dãi dầu, khổ lao;

Bước một bước, sửa trau một bước,

Được một ngày một thước lo tròn;

Gìn lòng giữ vẹn phận con,

Tinh thần trau luyện lòng son đợi chờ.

Thuyền đậu tận nơi bờ rườc khách,

Phải lần theo đạp vách trần ai;

Xuống thuyền Bát Nhã chèo gay,

Lướt qua bể ngạn đức tài vẹn xong.

Đạo khắp chỗ phổ thông Giáo lý,

Để con ta nghiệm kỹ suy tường;

Chung nhà là một chữ thương,

Ơn Thần nợ Thánh phải bươn lo đền.

Tiếng gạnh để tuổi tên muôn thuở,

Sao rằng cho rỡ rỡ lưu danh;

Trái cân chơn lý thật hành,

Chờ ngày xuân đến trái cành đượm tươi.

Sống một kiếp hỏi bao mươi tuổi,

Đến thác rồi cũng phủi tay trơn;

Còn ba hơi thở tranh hơn,

Dứt ba hơi thở cũng hườn đất không.

Sanh cõi thế long đong tai nạn,

Về cảnh Tiên kết bạn vui vầy;

Nghêu ngao dạo khắp Đông, Tây,

Giáng thăng giáo đạo mặt này tự do.

THI

Đàn trung, kinh Thánh đã phân tròn,

Khuyến thế gìn trau giữ phận con;

Một kiếp tương rau muôn kiếp hưởng,

Theo Thầy cho chóng bước bon bon.

Thầy ban ân lành các con. Thầy hồi Bạch Ngọc.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

ĐẤU hội Long Hoa biết mấy lần,

CHIẾN chinh Phật, Thánh, các Tiên Thần;

THẮNG oai danh Lão đều kiêng phục,

PHẬT pháp qui theo học luật tân.

Lão Tôn mừng chư nho, an tọa nghe Lão ngâm đôi câu khúc vịnh.

VỊNH KHÚC

Xuân Thân tuyết phủ màn u ám,

Giáng bút đề thơ vịnh ít hàng;

Non nước một màu xem đượm lịch,

Thủy tinh cẩm tú chiếu trùm soi.

Thần Tiên thăng giáng thường lên xuống,

Một phút đấu vân Lão đến đàn;

Bặt bặt mưa phùn tuôn rải rác,

Minh minh nắng hạn giọi vàng vàng.

Hỏi ai có biết gương này nhỉ,

Chúa một cõi trần Động Thủy Liêm;

Sớm chẳng yên thân vì nỗi khổ,

Chiều không rảnh trí sắp toan già.

Thần Châu Đông Thắng tìm phương thuốc,

Học Đạo Bồ Đề hiệu Tổ Sư;

Bất diệt, bất sanh, vô lão tử,

Thiên thu vạn kiếp chết bao là.

Năm trăm năm khổ còn chưa đủ,

Thức tỉnh nhờ ơn của Phật Bà;

Bước Đạo tu hành, ta vẫn khổ,

Độ Huyền Trang ấy ở Trung Hoa.

Ghe phen yêu quái đều kiêng mặt,

Mấy thuở tà tinh dám khuấy Già;

Lâu đến đàn tiền đâu có muộn,

Mừng kinh quyển chót diễn Long Hoa.

Nhựt thực nhị thăng, dạ manh thất xích,

Ai ôi ! nho sĩ hiểu chăng là;

Quyết đam nhơn thế gồm chung một,

Cảnh cũ người mau khá đổi thay.

Nhựt xuất Đông phương, thiêu hành nguyệt dứt,

Nguyệt cung tinh đoạn, xạ nhựt phong đô;

Vạn bang cơ ngẫu.....................

Thống nhứt san hà....................

Cơ quan tối đại nhơn tài thức,

Hiệp tốn phùng nhiêu nghiệp Quốc gia;

Chơn lý cao thâm, chơn lý diệu,

Ngôn từ Đài bản đạt khôi khoa.

Điểu tri kỳ phi, năng kỳ ngư,

Vô năng tri kỳ Long Vân;

Thế sự nhược huờn khám bất phá,

Phàm nhơn ngã tiếu ngộ Kinh Kha.

Ta vẫn biết con chim bay, con cá lội,

Ta chẳng luận con Rồng ở ẩn trên mây bay luyện thấp cao;

Thiên cơ Ta vẫn thông mà Ta không dám tỏ.

Vậy Ta tiếp lịnh Ta điển hồi Lôi Âm Cổ Tự

Thăng

TIẾP ĐIỂN:

THI

NHỊ chấp gươm linh xuống cõi trần,

LANG du ngọan cảnh biết bao lần;

HIỂN vang một thuở thanh nhàn ttả,

THÁNH Phật đồng lai ngự cõi trần.

## NHỊ LANG HIỂN THÁNH

Mừng Chư nho sĩ. Giờ linh Ta hạ trần tả kinh. Vậy Chư nho sĩ an tọa nghe Ta truyền.

VĂN ĐỘNG ĐÌNH

Mấy mươi năm Đạo Trời khai mở,

Nghiệp chúng sanh mau gỡ dứt lần;

Từ đây sẽ gặp Tân Dân,

Sửa sang đẹp đẽ muôn phần tốt xinh.

Đạo phục bình,

Đời nghiêng ngửa;

Bởi nhục vinh.

Bởi nhục vinh thường tình thay đổi,

Đến thác rồi tấn thối ra chi;

Đạo đắc trì,

Đạo ư chánh;

Đạo khả tri.

Khả tri hai chữ Tam Kỳ,

Tô bồi đạo đức kịp kỳ Long Hoa;

Cơ quan là máy sâu xa,

Ít người triêm nghiệm thì ra khó tường.

Hội tứ phương,

Bình chủng loại,

Sửa phong cương.

Phong cương thay đổi cơ đời tận,

Hết lúc suy vi đến thạnh hành;

Dìu nhau kết bạn em anh,

Liên dây ái chủng thật hành Đạo Tiên.

Cớ sao lòng phức mãi phiền,

Cầm cơ máy tạo chỉ truyền chúng dân.

Năng hun đúc tinh thần lo liệu,

Tâm tu chỉnh thoát bến mê tân;

Mê tân sóng bủa lao xao xuyến,

Giông tố thuyền trôi ắt khốn nàn.

Giờ linh Lão giáng trung đàn,

Khuyên trong chư sĩ bảo toàn đức tin.

Bình Minh Đại Đạo lo in,

Công này rất lớn nam tin, nữ tường;

Câu văn chương,

Triết lý đạo;

Để phô trương,

Phô trương trong lúc nhơn sanh khổ,

Giải nạn cho đời buổi loạn nghiêng;

Loạn nghiêng lòng phải cho yên,

Đức tin vững đạt Thần Tiên trợ cùng.

Trống đổ thùng,

Chuông vội giục,

Tỉnh đời chung,

Đời chung một Đạo đừng chia rẽ,

Đạo biết thương yêu, Đạo mới mầu;

Vinh hoa tước lộc công hầu,

Thể như bóng Nguyệt gác đầu vội chinh.

Tạo đức tin,

Nghĩ phận mình;

Chớ than phiền,,

Chớ than phiền muộn, lơi tâm Đạo,

Khó đến Thiên đường buổi dứt hơi;

Vân du ngoạn cảnh vui chơi,

Mang bầu Nhựt Nguyệt dòng khơi tự tình.

Thảm thương cho đám quần sanh,

Biết bao cái khổ, khó đành từ nan;

Cũng một đàng,

Kinh Thánh dạy;

Đạo cho an,

Cho an trước ghét, sau thương bấy,

Bác đạo rồi đây lại phải tu;

Lần tay tính đã bao Thu,

Chưa đầy Ngũ thập đường tu ảo huyền.

Hỏi sao lòng phức mãi phiền,

Xây nền Đại Đạo mồí giềng tầm phăng;

Đỏ đen chỉ sợi xích thằng,

Mà rằng buộc mãi lăng xăng nợ trần.

Thức tỉnh đời ôi ! đợi quá lâu,

Vì đời Lão phải lo âu;

Sao đời chẳng sợ về câu luân hồi,

Lại buông trôi,

Không toan liệu,

Để lo ngồi ?

Lo ngồi cho rảnh thân nhàn nhã,

Chẳng có thương yêu gọi chút tình;

Giờ nay vâng lịnh tả kinh,

Khuyên trong nho sĩ giữ gìn luật Tiên.

Sau đây Thầy sẽ qui nguyên,

Chọn nhơn sanh lại chỉ truyền giáo dân.

Thăng.

❖ ***Đàn 10.03. Mậu Thân***

NGUƠN THỈ CHƯỞNG GIÁO

Tôn Sư mừng chư hiền đồ. Tam ban khá thành tâm tiếp nghinh Long giá. Tôn Sư báo đàn thượng ỷ.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

NGỌC quý Thầy ban để giữa trần,

HOÀNG môn bế mạc hội Long Vân;

THƯỢNG lưu ít trẻ con tầm hiểu,

ĐẾ Đạo huờn nguyên lập cõi trần.

Thầy ban ân lành chung cho thế gian. Các con an tọa nghe Thầy tả.

THI BÀI

Đạo mấy mươi năm tròn đăng đẳng,

Bóng thiều xây phẳng lặng êm ru;

Sương chan tuyết bủa mịt mù,

Nắng tan sương, tuyết, cá cù quẩn quanh.

Mừng kinh Thánh nhơn sanh hấp thụ,

Mừng đất Tiên cẩm tú tiêu diêu;

Sớm phơi nắng buốt mưa chiếu,

Cái cơ Đạo vẫn mỹ miều hơn xưa.

Thầy chế giảm Tam thừa cho trẻ,

Để cho con nhặm lẹ siêng lo;

Thầy không ép uổng tâm trò,

Tự nhiên con trẻ kiếm mò thì nên.

Cơ tối đại dựng nền Đạo thể,

Lập bảng danh định kế mưu thần;

Mừng thay Đại Hội Long Vân,

Cộng qui con trẻ xa gần tóm thâu.

Khắp trong quả địa cầu vận chuyển,

Từ núi non, sông biển, rạch nguồn;

Trăm loài vạn vật thiên muôn,

Cộng qui nhứt bổn đặt tuồng hát Tiên.

Nay mở khóa tuông xiềng cho thế,

Bỏ Ngọc Kinh đá bể hương nồng;

Tường Vân bao phủ non sông,

Gà kêu tỉnh giấc Lạc Long trị vì.

Ớ hỡi con ! đồng qui liên ái,

Ớ hỡi con ! đừng cải canh Thầy;

Bản đồ vẽ sẵn vần xây,

Gạch đề mấy ngã Đông Tây Giáo truyền.

Hội giờ chót Thần Tiên tá bút,

Lấy tinh thần giục thúc nhơn sanh;

Hỡi con gắng chí nhiệt thành,

Nghe lời Thầy dạy đừng canh cải Thầy.

Hội Tam Trấn hội vầy Tam Giáo,

Hội tứ phương Ngũ Lão lai đàn;

Mừng kinh ấn tống truyền ban,

Các con hấp thụ điển quang của Thầy.

Con cũng biết vần xây cơ cuộc,

Con rõ thông ngọn đốc huệ từ;

Có câu tiêu trưởng dinh hư,

Bóng trăng hết khuyết đến khi sáng tròn.

Nước kém rông, đời con suy thạnh,

Nẻo thiệt hư, hoàn cảnh đổi thay;

Ớ con gắng chí miệt mài,

Tỏ khêu ngọn đuốc đợi rày ban đêm.

Thầy khuyên trẻ lòng bền tâm thức,

Dụng tinh thần phá bức màn bao;

Hỡi con ý thức là bao,

Những lời Thầy dạy cớ sao lảng lòng.

Thầy dạy trẻ, trẻ không đếm xỉa,

Thầy thương con, con mỉa mai Thầy;

Buồn buồn ! chưa khỏa lòng khuây,

Thương con than thở con hay chăng là ?

Chốn ô trược thân già chẳng nại,

Vì quá thương con dại con khờ;

Mà sao con luống u ơ,

Dạy như lời trối, Đồ thơ chỉ rành.

Thầy thương trẻ lộn quanh theo thế,

Thầy chìu lòn chẳng kể tấm thân;

Sớm hôm lo tảo, lo tần,

Lo cho con trẻ được phần hiển vang.

Con không tin lời vàng Từ Phụ,

Dùng trí mưu gọi đủ đời con;

Từ bi vào cúi ra lòn,

Giáng thăng Thần bút cọ mòn biết bao.

Khóc thảm thiết gan xào ruột tái,

Khô lá gan khô trái tim vàng;

Khóc vì gương vỡ bình tan,

Khóc cho con trẻ chiến ràng thây phơi.

Thầy kêu con chẳng ơi chẳng dạ,

Con xây lưng quày quả bỏ đi;

Nhưng lòng Thầy quá từ bi,

Chớ quyền thưởng phạt sợ gì sao con.

Ngày tận thế ngòi son Thầy vẽ,

Từ tiếng khuyên cặn kẽ chơn lông,

Dầu cho gan sắt tim đồng,

Thầy than một tiếng con lòng sao yên.

Thầy theo trẻ ngồi nghiêng ngồi ngửa,

Tùy ý con Thầy chữa cho con;

Méo kia Thầy sửa lại tròn,

Buị hồng khuất lấp điểm son vẽ vời.

Nay Thầy đã phơi phơi gan tím,

Độ các con Thầy điểm Đạo Minh;

Mừng thay Đại Đạo Bình Minh,

Mừng ngày tận thế con tin tưởng Thầy.

Thăng.

ĐÀN DUYỆT LẠI

❖ ***16.03.Mậu Thân; HÒA ĐỒNG TÔN GIÁO***

NGUƠN THỈ THIÊN TÔN

Tôn Sư mừng Chư hiền đồ, khá thành tâm tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần. Tôn Sư báo đàn Thượng ỷ.

Thăng.

TIẾP ĐIỂN:

THI

THÍCH CA PHẬT TỔ giáng trung đàn,

THÁI THƯỢNG ĐẠO QUÂN chiếu sắc tràng;

KHỔNG THÁNH TUYÊN SƯ lai bút ngọc,

Mừng Kinh Đại Đạo đắc Tiên ban.

Thăng.

TIẾP:

THI

QUAN ÂM BỒ TÁT giáng mừng Kinh,

THÁI BẠCH KIM TINH chuyển bút linh;

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN ghi sử tích,

BÌNH MINH ĐẠI ĐẠO rán soi gìn.

Thăng.

TIẾP:

THI

ĐÔNG BA QUÂN ĐẾ đến mừng Kinh,

TÂY HẢI ĐẾ QUÂN chỉnh đạo bình;

NAM HẢI ĐẾ QUÂN tùng bút Thánh,

BẮC BA QUÂN ĐẾ ngự huờn Kinh.

Thăng.

TIẾP:

THI

TRUNG BA ĐẾ QUÂN Hạ mừng Kinh,

NGŨ LÃO TIÊN ÔNG chiếu sắc bình;

Mối Đạo thênh thang tua học lấy,

Ấn vào tâm khảm để khai minh.

Thăng.

TIẾP:

THI

DIÊU TRÌ giáng bút để mừng Kinh,

KIM MẪU lai lâm Đạo đức bình;

VÔ CỰC lòng con soi sáng tỏ,

TỪ TÔN giảng luận QUYỂN BÌNH MINH.

Mẹ linh hồn mừng chung các con.

Hạnh phúc thay ! Các con trong thời mạt kiếp, các con tiếp được quyển Bình Minh Đại Đạo, do Đức Chí Tôn khai tả để huấn giáo lòng con. Mẹ hạ trần chứng kiến. Mẹ mong các con thâu nhận Quyền Kinh Vàng vào tâm trung đầy đủ để làm một thức ăn nuôi dưỡng tinh thần trọng đại đó con. Mẹ mừng chung các con điển hồi Diêu Điện. Thăng.

TIẾP:

NGUƠN THỈ THIÊN TÔN

THI

Bình Minh Đại Đạo đã xong rồi,

Phận sự tiếp nghinh Lão vẹn bồi;

Công quả các trò tua giữ lấy,

Giã từ môn đệ trở về ngôi.

Thăng.

SAO Y BẢN ĐIỂN.

HẾT